

# QUẢN LÝ NGUỒN TÀI LIỆU HỌC TẬP TRONG CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TẠI TRUNG TÂM HỌC LIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

ThS Thạch Thị Tuyền, ThS Võ Thị Bạch Trúc  
Trung tâm Học liệu, Trường Đại học Cần Thơ

**Tóm tắt:** Tài liệu học tập có vai trò rất quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học. Để giảng viên và người học được cung cấp đầy đủ các tài liệu phục vụ dạy và học, thư viện cần phải phát triển, tổ chức và quản lý hiệu quả nguồn tài liệu học tập trong các chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục. Bài viết nghiên cứu thực trạng công tác quản lý nguồn tài liệu học tập tại Trung tâm Học liệu nhằm hỗ trợ hoạt động đào tạo và nghiên cứu của Trường Đại học Cần Thơ.

**Từ khóa:** Tài liệu học tập; quản lý nguồn tài nguyên thông tin; quản lý thư viện.

## MANAGEMENT OF LEARNING MATERIALS IN TRAINING PROGRAMS AT THE LEARNING RESOURCE CENTER OF CAN THO UNIVERSITY

**Abstract:** Learning materials play a very important role in ensuring the training quality of higher education institutions. To provide lecturers and learners with adequate resources for teaching and learning, libraries must develop, organize, and effectively manage learning materials in training programs. This article studies the current status of learning material management at the Learning Resource Center to support training and research activities of Can Tho University.

**Keywords:** Learning materials; information resource management; library administration.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong tiến trình đổi mới, nâng cao và đảm bảo chất lượng đào tạo, thư viện đóng vai trò hết sức quan trọng trong quá trình đào tạo và nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học. Thư viện đại học là thư viện có tài nguyên thông tin phục vụ người học và người dạy trong cơ sở giáo dục đại học [Quốc hội, 2019]. Theo đó, thư viện của các cơ sở giáo dục đại học phải có nguồn tài nguyên thông tin được dùng cho người học của thư viện trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, bao gồm: giáo trình, tài liệu tham khảo, tài liệu nội sinh" và "có đủ tài nguyên thông tin phù hợp với mỗi chuyên ngành đào tạo của cơ sở giáo dục đại học..." [Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2023].

Trung tâm Học liệu (TTHL) Trường Đại học Cần Thơ có nhiệm vụ sưu tập, tổ chức, quản lý các nguồn tài nguyên thông tin và phục vụ người học, người nghiên cứu tại Trường. Trong đó, việc tổ chức nguồn tài liệu học tập như giáo trình, bài giảng và tài liệu tham khảo có trong các đề cương

chi tiết học phần đang rất được quan tâm. Tổ chức và quản lý hiệu quả nguồn học liệu này sẽ giúp TTHL đáp ứng được nhu cầu tài liệu học tập, giảng dạy và nghiên cứu của người dạy và người học tại trường, đồng thời đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo của nhà trường ở hiện tại và trong tương lai. Bài viết khái quát thực trạng hoạt động tổ chức và quản lý nguồn tài liệu học tập tại Trường Đại học Cần Thơ và qua đó đề xuất, kiến nghị nhằm nâng cao công tác quản lý và phục vụ hiệu quả nhu cầu sử dụng nguồn tài liệu học tập này.

### 1. KHÁI NIỆM

Tài nguyên thông tin là những tài liệu dưới dạng xuất bản phẩm hoặc dạng số, được xuất bản, phát hành hợp pháp qua các ngôn ngữ khác nhau phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo. Tài nguyên thông tin được dùng cho người sử dụng thư viện trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học, bao gồm giáo trình, tài liệu tham khảo, tài liệu nội sinh [Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2023].

Nguồn tài liệu học tập hay tài liệu giảng dạy là một bộ phận trong nguồn tài nguyên thông tin của thư viện đại học. Giảng viên sử dụng nguồn tài nguyên của thư viện để giảng dạy và yêu cầu người học phải học và tham khảo các nguồn tài nguyên cụ thể này thì nguồn tài nguyên thông tin này được xem là nguồn tài liệu học tập.

Tác giả Chu Phương Diệp nhận định, nguồn tài nguyên thông tin đặc thù, được sử dụng cho quá trình dạy, học nghiên cứu được gọi là học liệu. Nguồn học liệu này được chia thành các nhóm chính như sách giáo khoa, giáo trình, đề cương bài giảng và tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu và học tập. Thư viện là nơi cung cấp nguồn học liệu này để phục vụ cho quá trình giảng dạy và học tập của nhà trường [Chu Phương Diệp, 2002].

Trong Quy định về Biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo của Trường Đại học Cần Thơ định nghĩa tài liệu giảng dạy là tài liệu in hoặc tài liệu điện tử bao gồm giáo trình, bài giảng của giảng viên và tài liệu tham khảo [Trường Đại học Cần Thơ, 2022].

Vì vậy, nguồn tài liệu học tập được định nghĩa là nguồn tài liệu bao gồm giáo trình, bài giảng và tài liệu tham khảo đã được hội đồng thẩm định, kiểm duyệt và đưa vào sử dụng để giảng dạy từng học phần, được công bố trong đề cương chi tiết của học phần và được tổ chức lưu trữ trong thư viện của các cơ sở giáo dục đại học.

## 2. Ý NGHĨA CỦA CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGUỒN TÀI LIỆU HỌC TẬP

Nghị quyết Hội nghị trung ương khóa XI đề ra mục tiêu đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng dạy và học, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực người học theo mục tiêu đào tạo, nhất là tư duy khoa học, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn. Thư viện là một bộ phận quan trọng trong công tác hỗ trợ quá trình đổi mới này. Để giảng viên và sinh viên thực hiện tốt vai trò dạy và học, thư viện cần phải cung cấp đầy đủ các nguồn tài liệu học tập cho môn học. Tổ chức và quản lý tốt nguồn tài liệu học tập tại các thư viện sẽ có ý nghĩa quan trọng đối với:

- Hoạt động đào tạo: quản lý nguồn tài liệu học tập sẽ giúp cho hoạt động đào tạo của nhà trường

đảm bảo chất lượng. Trong kiểm định chất lượng đào tạo, tiêu chí về thư viện và nguồn tài liệu học tập là một trong những tiêu chí quan trọng quyết định chất lượng của cơ sở giáo dục.

- Giảng viên: giúp giảng viên có được nguồn tài liệu giảng dạy cho môn học để giới thiệu và yêu cầu người học tham khảo các nguồn tài liệu học tập này.

- Người học: giúp người học có đầy đủ các nguồn tài liệu học tập cần thiết trong môn học mà giảng viên yêu cầu.

- Thư viện: giúp thư viện tổ chức, quản lý và khai thác hiệu quả nguồn tài liệu bổ sung vào thư viện. Thư viện đánh giá được thực trạng nguồn tài liệu học tập hiện có và so sánh với nhu cầu của người học để xây dựng kế hoạch bổ sung tài liệu. Tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa thư viện và giảng viên trong công tác quản lý và phát triển nguồn tài liệu học tập.

## 3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGUỒN TÀI LIỆU HỌC TẬP

Trường Đại học Cần Thơ là cơ sở đào tạo đại học và sau đại học trọng điểm của khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và cũng là trung tâm văn hóa, khoa học kỹ thuật của vùng. Nhiệm vụ chính là đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội trong vùng. Hiện nay, Trường đào tạo 91 chuyên ngành đại học (trong đó có 2 chương trình đào tạo tiên tiến, 8 chương trình đào tạo chất lượng cao); 51 chuyên ngành cao học (trong đó có 1 ngành liên kết với nước ngoài, 3 ngành đào tạo bằng tiếng Anh); 19 chuyên ngành nghiên cứu sinh. Các chuyên ngành đào tạo bao gồm tất cả các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội, nông nghiệp, khoa học chính trị, thủy sản,...

Theo quy định đào tạo, tài liệu được đề xuất trong đề cương chi tiết học phần chủ yếu sẽ có 03 tài liệu: tài liệu thứ nhất là giáo trình giảng dạy chính, tài liệu thứ hai và thứ ba được xem là tài liệu tham khảo. Các tài liệu học tập phải có trong hệ thống thư viện để phục vụ người học và người dạy của trường. Nghiên cứu thực trạng công tác quản lý nguồn tài liệu học tập được xem xét ở nhiều yếu tố khác nhau như:

**3.1. Về công tác phát triển nguồn tài liệu học tập**

TTHL Trường Đại học Cần Thơ quản lý công tác phát triển nguồn tài liệu học tập song song với công tác phát triển nguồn tài liệu của hệ thống thư viện. Hoạt động phát triển nguồn tài liệu học tập sẽ được thực hiện theo luật, thông tư, quy định, chính sách và quy trình chuyên môn của nhà nước, Trường Đại học Cần Thơ và hệ thống thư viện trường, như: Quyết định số 2624/QĐ-ĐHCT Ban hành Quy định về việc biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo của Trường Đại học Cần Thơ, Quy định Phát triển nguồn tài nguyên thông tin của hệ thống thư viện Trường Đại học Cần Thơ và các quy định khác về đào tạo. Theo khoản 3 Điều 5 của Quy định phát triển nguồn tài nguyên thông tin có nêu rõ “*Ưu tiên bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo, trong đề cương chi tiết học phần*

*theo chuyên ngành đào tạo*” [Trường Đại học Cần Thơ, 2024].

Công tác phát triển nguồn tài liệu học tập phải đảm bảo gắn kết với học phần, chương trình đào tạo của Nhà trường. Để việc bổ sung tài liệu bám sát với học phần đào tạo, TTHL sẽ thực hiện bổ sung tài liệu theo đề nghị của giảng viên gồm danh mục giáo trình (tài liệu giảng dạy chính) và tài liệu tham khảo được và sẽ đề xuất trong đề cương chi tiết học phần. Với những học phần chưa có tài liệu giảng dạy chính theo quy định của Thông tư 35/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường sẽ đầu tư kinh phí và tính định mức giờ chuẩn để giảng viên biên soạn giáo trình giảng dạy theo quy định hiện hành. Sau khi hoàn tất biên soạn và xuất bản, giáo trình (bản in và bản điện tử) sẽ được lưu trữ tại TTHL và phục vụ người học. Tính đến tháng 9 năm 2024, TTHL đã thực hiện công tác phát triển nguồn tài liệu học tập cho năm 2024 đạt kết quả như Bảng 1.

**Bảng 1. Số liệu phát triển nguồn tài liệu học tập đến tháng 10 năm 2024**  
 [Nguồn Số liệu thống kê nguồn tài liệu học tập tại TTHL, Trường Đại học Cần Thơ]

Đơn vị đề nghị mua tài liệu học tập	Đề nghị mua	Mua được		Đáp ứng	Không đáp ứng
	Tên	Tên	Bản	Tỷ lệ	Tỷ lệ
Trường Đại học Bách Khoa	116	33	90	28	72
Trường Công nghệ thông tin & Truyền thông	39	35	62	90	10
Khoa Khoa học Tự nhiên	41	19	40	46	54
Trường Kinh tế	35	8	15	23	77
Khoa Luật	25	9	30	36	64
Khoa Khoa học Chính trị	59	24	106	41	59
Khoa Sư phạm	98	33	123	34	66
Khoa Khoa học Xã hội & Nhân văn	23	8	9	35	65
Khoa Ngoại ngữ	98	39	77	40	60
<b>Tổng</b>	<b>534</b>	<b>208</b>	<b>552</b>	<b>40</b>	<b>60</b>

Song song với việc phát triển nguồn tài liệu học tập dạng in, TTHL cũng chú trọng phát triển nguồn tài nguyên thông tin điện tử thông qua việc mua quyền truy cập các CSDL điện tử. TTHL đã mua quyền truy cập các CSDL điện tử, như: Ebrary, ScienceDirect, Springer, Proquest và các CSDL được xuất bản trong nước. Phát triển các CSDL

điện tử này cũng dựa trên khảo sát nhu cầu sử dụng của các đơn vị đào tạo theo từng chuyên ngành mà CSDL cung cấp.

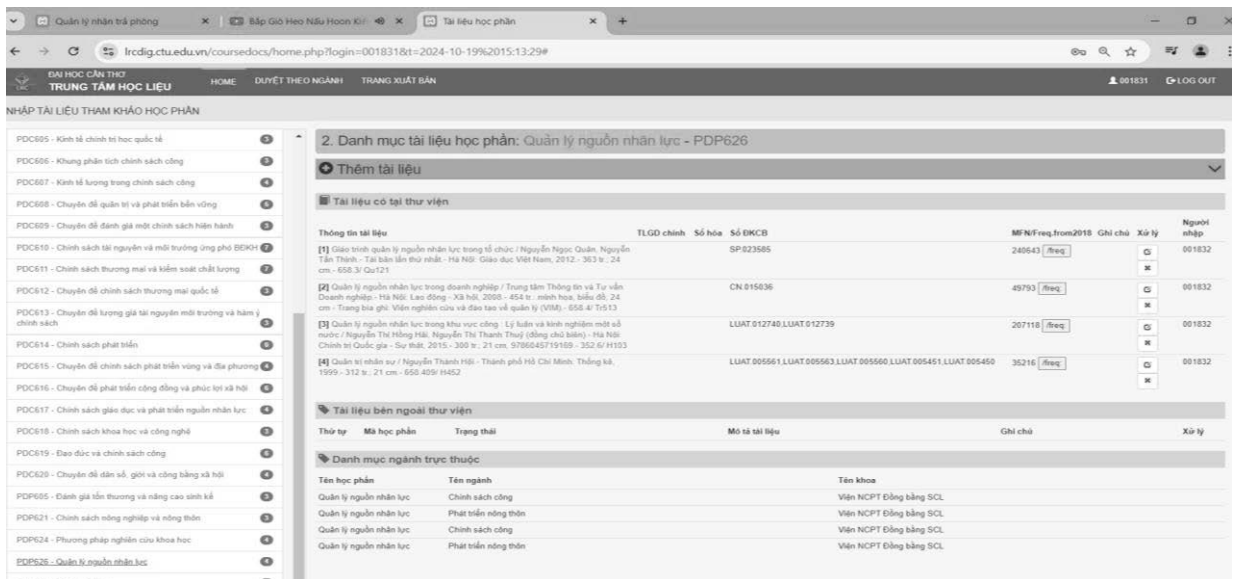
Việc phát triển nguồn tài liệu học tập còn chậm tiến độ so với đề nghị của giảng viên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau. Một mặt, những tài liệu học tập được đề nghị bổ

sung là những xuất bản phẩm ở nước ngoài nên quy trình bổ sung sẽ mất nhiều thời gian, một số tài liệu không còn phát hành trên thị trường, tiến trình bổ sung còn chậm do nhiều thủ tục của các bên liên quan và không có sự hài hòa trong việc cân đối nguồn kinh phí được cấp.

### 3.2. Về công tác tổ chức, quản lý nguồn tài liệu học tập

Trung tâm Học liệu cũng đã phát triển phần mềm rà soát tài liệu học phần trên cơ sở tích hợp dữ liệu từ phần mềm quản lý thư viện Ilib 4.0. Phần mềm rà soát tài liệu học phần sẽ được

quản lý theo đơn vị đào tạo, trong từng đơn vị đào tạo sẽ được quản lý theo ngành đào tạo và mỗi ngành sẽ được quản lý theo học phần học tập. Giữa các ngành đào tạo khác nhau, các học phần đào tạo cũng có sự tích hợp thống nhất để tránh trùng lặp dữ liệu. Rà soát tài liệu học phần sẽ giúp TTHL quản lý được nguồn tài liệu học tập, thống kê được các tài liệu học tập không có trong hệ thống, tài liệu học tập có nhưng chưa đủ số lượng theo tỷ lệ sinh viên, tài liệu học tập có năm xuất bản cũ để TTHL lập kế hoạch bổ sung kịp thời.



**Hình 1.** Giao diện phần mềm quản lý tài liệu học tập tại TTHL Trường ĐH Cần Thơ [Nguồn khảo sát của nhóm tác giả nghiên cứu]

Tính đến tháng 9 năm 2024, trải qua quá trình rà soát các chương trình đào tạo phục vụ kiểm định chất lượng, TTHL đã tiến hành rà soát tài liệu các chương trình đào tạo đại học,

thạc sỹ và tiến sỹ để thống kê và đánh giá mức độ sẵn sàng phục vụ người học của nguồn tài liệu này. Kết quả thống kê được trình bày tại Bảng 2.

**Bảng 2.** Số liệu thống kê nguồn tài liệu học tập các chương trình đào tạo tại TTHL, Trường Đại học Cần Thơ [Nguồn khảo sát của nhóm tác giả nghiên cứu]

Hệ đào tạo	Số lượng chương trình đào tạo	Tổng tài liệu đề xuất đề cương	Tổng tài liệu có trong hệ thống TV	Tổng tài liệu không có trong hệ thống TV	Đáp ứng (%)	Không đáp ứng (%)
Đại học	102	51.143	49.303	1.840	96.4	3.6
Thạc sỹ	104	11.472	8.792	2.690	76.6	23.4
Tiến sỹ	21	628	396	232	63.1	36.9
<b>Tổng</b>	<b>227</b>	<b>63.243</b>	<b>58.491</b>	<b>4.762</b>	<b>92.5</b>	<b>7.5</b>

Bảng số liệu cho thấy, nguồn tài liệu học tập phục vụ các chương trình đào tạo đại học, thạc sỹ, tiến sỹ của Trường tương đối đầy đủ so với nhu cầu. Trong đó, tài liệu học tập cho chương trình đào tạo đại học đạt tỷ lệ 96.4% và chưa đạt là 3.6%; đối với chương trình đào tạo thạc sỹ, đạt tỷ lệ 76.6% và chưa đạt là 23.4%; đối với chương trình đào tạo tiến sỹ, đạt tỷ lệ 63.1% và chưa đạt là 36.9%.

Nguồn tài liệu học tập của chương trình đào tạo đại học đạt tỷ lệ cao do các chương trình đào tạo đã trải qua quá trình kiểm định chất lượng nên đã có sự rà soát và cập nhật các nguồn tài liệu. Các chương trình đào tạo còn lại, chỉ có một số ngành đào tạo đã kiểm định chất lượng thì tỷ lệ nguồn tài liệu học tập được cập nhật đầy đủ hơn.

Hoạt động tổ chức và quản lý nguồn tài liệu học tập cho các chương trình đào tạo chưa có sự phối hợp đồng bộ và sự liên kết qua lại giữa TTHL và các đơn vị đào tạo nên vấn đề phát triển và tổ chức nguồn tài liệu học còn gặp nhiều hạn chế. Mặt khác, cũng có sự chủ quan nhất định trong công tác tổ chức và quản lý nguồn tài liệu học tập này. Đa số các giảng viên không có sự kết nối với TTHL để đề xuất nguồn tài liệu học tập vào đề cương học phần, dẫn đến tình trạng nguồn tài liệu học tập có trong đề cương nhưng không có trong hệ thống thư viện. Hoặc đa số giảng viên cũng chưa biết cách khai thác và lấy thông tin tài liệu học tập trong thư viện vào đề cương học phần.

### **3.3. Công tác phục vụ nguồn tài liệu học tập**

Trung tâm Học liệu, Trường Đại học Cần Thơ tổ chức các nguồn tài liệu học tập kết hợp với các nguồn tài liệu khác và phục vụ rộng rãi đến cộng đồng người học của trường. Các nguồn tài liệu học tập dạng in được tổ chức phục vụ kho mở và đọc tại chỗ hoặc mượn về nhà. Các giáo trình, tài liệu tham khảo dạng số, các cơ sở dữ liệu sẽ phục vụ người học trực tuyến qua tài khoản truy cập. TTHL chú trọng thống kê tần suất sử dụng các nguồn tài liệu học tập này để làm minh chứng phục vụ kiểm định và đồng thời là căn cứ để có kế hoạch bổ sung thích hợp.

Nghiên cứu được thực hiện trên cơ sở đánh giá nhu cầu và mức độ sử dụng nguồn tài liệu học tập của người học tại TTHL Trường Đại học Cần Thơ. Số phiếu phát ra là 350 phiếu, số phiếu thu về là 312 phiếu. Phiếu được phát ngẫu nhiên cho sinh viên các năm học thuộc tất cả các chương trình đào tạo chính quy của trường. Trong đó, sinh viên 232 phiếu (72%), học viên cao học 51 phiếu (18%) và nghiên cứu sinh 29 phiếu (10%).

Để xác định mức độ đáp ứng của tài liệu học tập tại TTHL so với nhu cầu người học của trường, nhóm tác giả đã sử dụng thang đo 5 mức độ để đánh giá tại Bảng 3.

Qua khảo sát, tài liệu học tập dành cho đối tượng sinh viên có mức độ đáp ứng tương đối cao. Trong đó, giáo trình chiếm 114 phiếu (49%) và rất đáp ứng - 42 phiếu (18%), tài liệu tham khảo mức độ đáp ứng - 93 phiếu (40%) và mức độ rất đáp ứng - 90 phiếu (39%). Mức độ không đáp ứng và ít đáp ứng của giáo trình cũng chiếm tỷ lệ là 07 phiếu (3%) và 19 phiếu (8%); tài liệu tham khảo không đáp ứng - 7 phiếu (3%) và ít đáp ứng - 16 phiếu (7%). Tỷ lệ không đáp ứng và ít đáp ứng của tài liệu học tập dành cho sinh viên cũng là điều mà TTHL cần phải quan tâm và đề xuất biện pháp để nguồn tài liệu học tập này ngày càng hoàn thiện hơn nữa nhằm phục vụ hiệu quả việc dạy và học của Trường.

Đối với tài liệu học tập dành cho đối tượng là học viên cao học và nghiên cứu sinh, đa số tài liệu học tập đều có mức độ đáp ứng tương đối cao. Đối tượng học viên cao học, nghiên cứu sinh đánh giá mức độ đáp ứng là cao nhất của giáo trình 28 phiếu (55%), 21 phiếu (72%); tài liệu tham khảo 33 phiếu (65%), 13 phiếu (45%). Tuy nhiên, nguồn tài liệu học tập của hai đối tượng này rất chuyên sâu, đòi hỏi TTHL phải định hướng phát triển nguồn tài liệu có hướng nghiên cứu học thuật và chuyên để đáp ứng nhu cầu học tập nghiên cứu của họ. Tỷ lệ tài liệu học tập ít đáp ứng cũng là con số để TTHL làm cơ sở vạch ra hướng bổ sung nguồn tài liệu thích hợp cho đối tượng này.

**Bảng 3. Mức độ đáp ứng của tài liệu học tập so với nhu cầu của người học**  
[Nguồn khảo sát của nhóm tác giả nghiên cứu]

Người học	Tài liệu học tập	Không đáp ứng		Ít đáp ứng		Trung bình		Đáp ứng		Rất đáp ứng	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
Sinh viên	Giáo trình	7	3	19	8	51	22	114	49	42	18
	Tài liệu tham khảo	7	3	16	7	26	11	93	40	90	39
Học viên cao học	Giáo trình	0	0	7	14	12	24	28	55	4	8
	Tài liệu tham khảo	0	0	1	2	9	18	33	65	8	16
Nghiên cứu sinh	Giáo trình	0	0	2	7	5	17	21	72	1	3
	Tài liệu tham khảo	0	0	6	21	8	28	13	45	2	7

Đánh giá của người học tại TTHL cũng là một kênh thông tin giúp TTHL xác định hiệu quả và mức độ đáp ứng của nguồn tài liệu học tập so với nhu cầu. Trong thực tế, nguồn tài liệu học tập sẽ được tổ chức trong cả hệ thống thư viện Trường Đại học Cần Thơ. Vì vậy, sẽ có trường hợp nguồn tài liệu học tập được đề xuất trong đề cương của học phần ở đơn vị đào tạo này nhưng lại được tổ chức lưu trữ ở đơn vị đào tạo khác. Chính sách phục vụ của hệ thống thư viện là khác nhau nên người học có thể sẽ khó khăn trong việc tiếp cận được nguồn học tập. Như đã đề cập ở trên, số lượng bản của một tựa đề tài liệu cũng ảnh hưởng rất lớn đến việc tiếp cận của nguồn tài liệu học tập đối với người học. Đa số người học (87%) cho rằng, nguồn tài

liệu học tập đã không đáp ứng về số lượng bản trên một tựa tài liệu. Theo số liệu thống kê đến tháng 9 năm 2024, tổng số lượng tài liệu học tập có 1 bản/01 tựa đề chiếm tỷ lệ khoảng 19% trong tổng số nguồn tài liệu học có trong thư viện. Theo chính sách phát triển nguồn tài nguyên thông tin của TTHL quy định: giáo trình 01 quyển/20 sinh viên; chuyên khảo, tham khảo 01 quyển/50 sinh viên thuộc chuyên ngành đào tạo thì quy định này đã không thỏa mãn điều kiện thực tế của nguồn tài liệu học tập.

Nhóm tác giả cũng đã nghiên cứu người học về mức độ cần thiết bổ sung các nguồn tài liệu học tập dựa theo nhu cầu thực tế đã nhận được phản hồi như sau:

**Bảng 4. Mức độ cần thiết bổ sung tài liệu học tập so với nhu cầu của người học**  
[Nguồn khảo sát của nhóm tác giả nghiên cứu]

Tài liệu học tập	Không cần thiết		Ít cần thiết		Trung bình		Cần thiết		Rất cần thiết	
	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
Giáo trình giảng dạy chính	5	2	11	4	54	19	151	43	91	32
Tài liệu tham khảo chuyên ngành	3	1	6	2	62	22	148	42	93	33

Kết quả khảo sát thu được cho thấy đa số người học đều cho rằng việc bổ sung các nguồn tài liệu học tập là cần thiết và rất cần thiết chiếm tỷ lệ rất cao. Trong đó, giáo trình 151 phiếu (43%), tài liệu tham khảo 148 phiếu (42%). Nhu cầu học tập và sử dụng nguồn tài liệu học tập của người học rất cao ngoài việc sử dụng các nguồn tài liệu học tập được đề xuất trong đề cương, người học cũng có mong muốn tham khảo thêm các nguồn

tài liệu học tập khác để nâng cao kiến thức chuyên ngành. Về cơ bản, nguồn tài liệu học tập đã tương đối đáp ứng nhu cầu của người học. Nhưng trong từng học phần cụ thể nguồn tài liệu học tập còn chưa đáp ứng tối đa nhu cầu của người học. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để phát triển các nguồn tài liệu học tập này là rất cần thiết để đáp ứng ngày càng tốt hơn nữa nhu cầu của người học và người dạy.

#### **4. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC, QUẢN LÝ NGUỒN TÀI LIỆU HỌC TẬP HIỆU QUẢ**

Để công tác tổ chức, quản lý nguồn tài liệu học tập tại TTHL, Trường Đại học Cần Thơ đạt hiệu quả hơn, cần thực hiện các giải pháp sau:

- Tăng cường hơn nữa sự quan tâm và chỉ đạo từ các cấp quản lý. Cần có sự quan tâm hơn nữa từ lãnh đạo nhà trường, trưởng các đơn vị đào tạo trong việc phát triển và quản lý hiệu quả nguồn tài nguyên thông tin từ các chính sách, quyết định và những văn bản ban hành nhấn mạnh vai trò của nguồn tài liệu học trong việc đảm bảo chất lượng đào tạo của Nhà trường. Từ đó, có biện pháp nhằm góp phần tăng cường sự phối hợp của giảng viên với TTHL để nguồn tài liệu học tập này phát triển đầy đủ và hiệu quả hơn.

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa TTHL với các đơn vị đào tạo và giảng viên. Việc bổ sung và cập nhật nguồn tài liệu học tập hiện tại chưa có sự chủ động phối hợp giữa các bên liên quan. Vì vậy, các đơn vị đào tạo và giảng viên khi thay đổi hoặc cập nhật nguồn tài liệu học tập trong đề cương cần chủ động phối hợp và liên hệ với TTHL nhằm đảm bảo nguồn tài liệu đưa vào đề cương học phần đảm bảo có trong hệ thống thư viện trường.

- Đầu tư kinh phí phát triển các nguồn tài liệu học tập. Với nguồn ngân sách được cấp hàng năm, TTHL cần cân đối và phân bổ nguồn kinh phí hợp lý trong việc phát triển nguồn tài liệu của thư viện. Trong đó, cần dành riêng nguồn kinh phí cho phát triển nguồn tài liệu học tập hằng năm và nguồn tài liệu bổ sung cho các ngành đào tạo mới sắp mở của trường nhằm đảm bảo nguồn tài liệu học tập được bổ sung đầy đủ.

- Tập huấn kỹ năng thông tin cho giảng viên và viên chức phụ trách cập nhật tài liệu học tập vào đề cương. TTHL cần triển khai chặt chẽ đến giảng viên và viên chức phụ trách cập nhật nguồn tài liệu học tập vào đề cương chi tiết của từng học phần như hướng dẫn cách tìm tài liệu trong CSDL thư mục tài liệu của hệ thống thư viện trường, cách lấy thông tin thư mục tài liệu và mã số đăng ký cá biệt của tài liệu, cách mô tả tài liệu học tập vào đề cương chi tiết học phần. Điều này giúp giảng viên có thể khai thác tối đa nguồn tài liệu trong thư viện cần thiết cho học phần giảng dạy.

- Chuyển đổi số là xu hướng tất yếu trong tất cả các lĩnh vực hoạt động hiện nay. Thư viện cũng đã và đang từng bước thực hiện chuyển đổi số

trong một số lĩnh vực hoạt động. Để người học có đủ số lượng tài liệu học tập, TTHL nên thực hiện chuyển đổi số các nguồn tài liệu học tập chưa có bản số theo đúng quy định của Luật số 07/2022/QH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều sớ hữu trí tuệ ngày 16 tháng 6 năm 2022.

- Triển khai và phát triển hơn nữa phần mềm quản lý nguồn tài liệu học tập đang được xây dựng tại TTHL. Hoàn thiện và mở rộng sự tham gia của giảng viên vào công tác xây dựng dữ liệu nguồn tài liệu học tập này.

#### **KẾT LUẬN**

Công tác phát triển, tổ chức và quản lý nguồn tài liệu học tập của TTHL đang trong giai đoạn hoàn thiện và phát triển từ khâu rà soát và cập nhật dữ liệu tài liệu học phần. Hoạt động này còn gặp một số hạn chế từ dữ liệu tài liệu học tập trong đề cương chi tiết học phần, sự phối hợp của giảng viên và đơn vị đào tạo. Tuy nhiên, đây cũng được xem là hoạt động quan trọng của thư viện trong việc đảm bảo đủ nguồn tài liệu học tập phục vụ dạy và học của nhà trường theo đúng tiêu chí kiểm định chất lượng.

#### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Chu Phương Diệp (2002). Nâng cao chất lượng dạy và học từ góc độ nguồn học liệu, Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh.
2. Luật Thư viện (2019).
3. Nguyễn Hồng Sinh (2014). Nguồn tài nguyên thông tin.- Tp. Hồ Chí Minh: ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh, 2014.- 180 tr.; 21 cm, 9786047320868.
4. Nguyễn Minh Hiệp (2016). Tài nguyên thông tin. Tạp chí Thư viện Việt Nam, 2016. - Số 4. Tr.19-24.
5. Quyết định số 2624/QĐ-ĐHCT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Trường Đại học Cần Thơ về Quy định biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo của Trường Đại học Cần Thơ (2022).
6. Quyết định 1792/QĐ-ĐHCT ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Trường Đại học Cần Thơ về ban hành Quy định phát triển nguồn tài nguyên thông tin của hệ thống thư viện Trường Đại học Cần Thơ (2024).
7. Thông tư số 14/2023/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục đại học (2023).

*(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15-01-2025;*

*Ngày phản biện đánh giá: 10-02-2025;*

*Ngày chấp nhận đăng: 15-5-2025).*